

Hành Trình Viếng Thăm Xứ Thánh

Thánh vịnh (TV) 122: "Tôi vui mừng, khi người ta nói cùng tôi: "Nào ta đi đến nhà Yavê (Giêhôva)!"⁶ Hãy xin bình an cho Yêrusalem: đừng gì hãy được yên hàn như ngày xưa yêu mến người!".

Trong những năm gần đây sự ngao ngán ở Việt Nam viếng thăm xứ thánh càng ngày càng tăng, vì hầu hết các tín hữu Công Giáo hay Tin Lành đều quen thuộc với những ngời danh qua các câu chuyện trong Thánh Kinh như: Yêrusalem, Bêtlehem, Samari, Amaghedon. Đất Do Thái liên hệ chặt chẽ với đức tin Kitô của chúng ta. Người hành hương với niềm tin chắc chắn và đức lý vững chắc Thánh, cũng như Kinh Thánh sẽ cảm thấy vui sướng được tin cậy mình sung túc và phong phú hơn.

I – Lịch sử tôn giáo qua thời gian của vùng đất Palestin

A. Những xung đột quá khứ.

Chúng ta biết là Chúa hứa ban vùng đất Canaan cho dân tộc Do Thái, xưa gọi là xứ Giuđê (Judea). Song quốc gia này và vùng đất này bị người Asiri (Babylonia: Iran); người Babylon (Iraq) chiếm. Khi người Lamã chiếm, họ gọi vùng này là Palestine. Sau này vùng đất này bị người Ả Rập chiếm trong khoảng chừng 1000 năm. Vào thế kỷ 19 phong trào Zionism đòi lại đất và qua Tuyên Ngôn Balfour năm 1917, Palestine được trao cho người Anh. Thế chiến II, 6 triệu người Do Thái bị Đức Quốc Xã giết. Người Anh và Mỹ đã hợp lực để tìm cách ngăn chặn thảm kịch này tái diễn. Và họ đã đồng ý là phải di dân Do Thái từ vùng miền đất cũ. Thế là năm 1948 Liên Hiệp Quốc chia Palestine thành 2 quốc gia Ả Rập và Do Thái. Các quốc gia Ả Rập không chấp nhận sự tồn tại của Do Thái. Yêrusalem là thủ đô của Judea, của Israel xưa, cũng là nơi có đất thánh của Do Thái Giáo. Ngày nay đất thánh còn một bức tường (Western Wall), hay tường than khóc. (Wailing Wall). Người Palestine, người Ả Rập xem đền Al-Aqsa Mosque là nơi quan trọng thứ ba của người Hồi Giáo, sau Mecca và Medina.

B. Những điểm kiến về xung đột tiếp theo.

Vấn đề chiếm đóng và định cư : (Occupation/ Settlement)

Sau 1967, Israel chiếm đóng vùng đất phía Tây (West Bank), và Gaza .Do Thái tiếp tục các cuộc định cư .

Quốc gia Palestine :Khi tổ chức Palestine Liberation Organization thành lập, họ muốn chiếm lại tất cả vùng đất bị chiếm. Do Thái đồng ý một quốc gia Palestine không vũ trang (Demilitarized Palestine State) với kiểm soát biên giới và tài nguyên.

An ninh của Do Thái : Vì Khó khăn cách tổ Tel Aviv đến biên giới West Bank chỉ có 11 dặm. Tel Aviv, Jerusalem và các thành phố khác, đều nằm trong tầm súng đạn pháo của người Palestine. Nên Do Thái đòi hỏi Palestine phải phi quân sự (demilitarized).

Người tị nạn : Năm 1948 khi quốc gia Do Thái được thành lập có khoảng 720,000 người Palestine trở thành người tị nạn. Ngày nay có khoảng 4 triệu người tị nạn ở Jordan, Lebanon, Gaza, Syria, và Iraq. Người Palestine đòi Do Thái cho họ trở về đất Do Thái, người Do thái từ chối, vì sẽ đa số người ở rập trong nước Do Thái.

Quân khủng bố Palestinian: Họ bắt các tổ chức khủng bố ở rập để họ nắm quyền đất Do Thái. Chỉ có tổ chức Palestine Liberation Organization (PLO) từ bỏ mục đích đó . Thế nhưng các tổ chức khủng bố trong vùng đất do PLO kiểm soát vẫn tiếp tục mục đích tấn công đất Do thái.

Áp bức Do Thái: Để chống lại các quân khủng bố , Do Thái hạn chế số đi lại của người Palestine.

Hy vọng Hòa Bình : **(Thánh vịnh (TT 122) : 6 a "Hãy xin bình an cho Yêrusalem !"** Trôi qua hàng thế kỷ, vùng đất "đồng mồi và mồi" như được hứa, nhưng dường như vùng đất này khó lòng đáp ứng được những trông đợi và mồi vùng đất đang trên đất.Hòa bình có thể đến khi vua hòa bình đến ngồi trên đất.

II – Lịch sử các địa danh mà đoàn du lịch sẽ thăm viếng

A. Các địa danh nổi tiếng :

Ngoài các nơi nổi tiếng như : Yêrusalem, Cabênaum, Galilê, Bêtlêhem, ta còn có dịp đi đến các nơi ít ai nhắc đến như : **Suối Elisha's spring tại Jericho (II vua 2: 19)** nơi Ông Ngôn sứ Êlise chữa lành người đui hóa người cho đến ngày nay. Núi Cột môn cuộc thi của ngôn sứ Eli và tiên tri của thên Baanh (I Vua 18) . Núi Siôn " Ta bước lên Siôn ! "

"Bên trên Babylon

Nơi cư trú hay sống buồn

Đàn treo trên cành liễu

Ai ngợi như Siôn ! "

Biển hồ GaliLê "The most noble sea, that carried upon its waves the King of kings, Jesus. Mat 14: 22 "

Caesarea, first century congregation: Origen, giáo phụ của Giáo Đoàn đầu tiên tại đây. Amphitheater at Caesarea Peter and Paul preached (north of Tel Aviv). Nhà hát lớn thiên tại Cesare, phía bắc Tel Aviv, nơi các thánh Phêrô giảng cho Cột này (CV 10) và thánh Phaolô giảng cho vua Aripa (CV 25: 13).

Thường công Jobba, bên biển Địa Trung Hải nơi tiên tri Giônã cãi Chúa trên đi sang Âu Châu

(Giôna 1: 3) .Và nữ thánh Phêrôkin bà Tabitha sống (bà Đôca **CV 9: 39**). Ta còn tìm thấy hình ảnh của đền làm phép Thánh Tỳ y (Baptem: chìm mình) làm bằng đá, từ thời kỳ thời kỳ nhà thờ Greek Orthodox từ Hebron.

B.Các địa danh liên quan đến việc di chuyển Thánh Kinh.

Belehem: Thánh Jerome đã sống mình trong hang đá để dịch Thánh Kinh sang tiếng "đồng quỳ" (Latinh) trong 25 năm. Ông bắt chước đầu, khi đi đến, ta sẽ thấy tượng ông và con gà. (không phải là ông thánh Phêrô mà là Jérôme, đời giáo phận Anh giáo của Công Giáo giáo sư từ 15 thế kỷ).

Qumran Park -The Dead Sea Scrolls: 1947 Một phần của cuộn giấy da KT cổ nhất (-100 BC và 100 AD) đã được tìm thấy do hai cuộn bé chẵn cuộn từ hang núi hoang vu gần biển chết, vùng tây nam của Do thái.

III _ Ảnh hưởng của việc du lịch đối với tâm linh của tín hữu

Quan Điểm Hành Hương :

Có quan điểm gì để nhận rằng một chuyến hành hương đến vùng đất Thánh Kinh sẽ có tác dụng gì? sống mù trong linh hồn và đem lại một khởi đầu rõ ràng về thân và của Đấng Kitô. Nhưng Lời Chúa KHÔNG đưa ra những phước đức bất ngờ nào cho tất cả nhân loại vào việc ngẫu nhiên đi đến một nơi cụ thể nào đó. CHỈ CÓ ĐỨC TIN mới sinh ra CON Thiên Chúa mới có thể mang hoà bình đến gia đình Thiên Chúa và con người và chịu phép Thánh Tỳ y .Hai điều này có thể được thực hiện như nhau từ bất cứ NƠI NÀO trên thế giới.

Vì vậy không nên ngạc nhiên khi tìm thấy Tân Ước gì thích hợp với hầu hết Đấng Chúa Trỗi dành cho Apraham bằng thu thập vũ trụ (cosmic) Roma 4:13 Toàn bộ vũ trụ được sáng tạo ra là của ai có Đức Tin như của Apraham. Dòng họ như Apraham ý thức đến kỳ này ngay từ đầu.Thánh Kinh làm chứng rằng ông "**Chức vụ thành có nên và ông chức, mà Thiên Chúa đã xây dựng và sáng lập**"(Do Thái 11: 10). Ông không chỉ trông đợi quy định sự hiểu vùng Canaan.Ông tìm kiếm một thế giới với một nền móng được xây dựng bởi chính Thiên Chúa, một thế giới được dựng nên từ đầu và còn lại để đi. Apraham và các thế hệ khác mới

" Ham m n m t quē h ng t t h n, t c là quē h ng trên tr i " (Do Thái 11: 16).

L ch s x Palestie, chu n b cho công cu c C u Th .

Thiên Chúa đã ch n m nh đ t nh bé này làm cái nô di n ra l ch s c u đ toàn th nhân lo i. CON Thiên Chúa đã tr nên m t ng i Do Thái, đ m nh n toàn b dòng l ch s c a dân t c ng i, m t dân t c sau khi b l u đ y Asiri 883 BC, l i r i vào s th ng tr c a ng i Bat (Iran) 722 BC, Babylon (Irac) 539 BC, Aic p 331-198 BC, r i đ n ng i Hy l p (Greek) 100 BC và sau cùng là ng i Rôma (Italy) năm 63 AD .

Ng i Do Thái b t n l c làm ích l i cho các x h l u ng , vì b t c n i nào h t n l c, h đem theo mô hình "nhà h i "(synagogues c 10 ng i nam là có m t nhà h i Do Thái), đây làm căn b n, tiên phong cho các H i Thánh Tân c sau này trên toàn c u.(Tân c chúng ta không phân bi t nam n a).

Phúc Âm, Tin M ng đ c l ng trong l ch s "**Khi k h n đã đ c tr n" (Galát 4:4)" Ng i L i đã tr n nên xác th t "(Gioan 1:14**) trong m t b i c nh h t s c thu n ti n cho vi c c u r i nhân lo i nh sau:

Pháp Lu t : V hình s ,đ qu c Lamã m i có hình th c t hình v a b đ máu, v a b treo trên cây g . (**ng nghi m l i Chúa: Xu t 24: 8" Không đ máu (huy t) thì không có s tha th "**; **"Đáng r a thay là k b treo trên cây g ".Đ Nh Lu t 21: 23**) đ h i đ đi u ki n mang t i l i c a c nhân lo i.

Ngôn Ng : Ti ng c c a x Guida là Aram, ti n thân, g c c a ti ng Hêbor . Ti ng Koine, là g c c a ngôn ng Hylap (Greek). Ti ng Latin, g c c a Anh, Pháp ng . Ti ng Hán g c c a ch Nôm. Lúc Chúa Jêsus giáng sinh, th gi i lúc b y gi dùng m t ngôn ng thông d ng là: Hyl p, Latinh. (Ngày nay Medical term còn dùng ti ng Latin cho toàn th gi i).

Văn Hóa: X h i th i th k đ u đã b nh h ng c a văn hóa Hy L p, con ng i hay tìm hi u và hay ch p nh n nh ng lu ng t t ng m i.

Hồ thong giao thông đong xa : Đoc quoc Roma đã có môt hõ thõng giao thông khõp đõ quõc và có hõ thõng bõu chính.(Đõng nõo cũng đõn Lamã !) Nên ngay khi Chúa Giêxu võ trõi, các thánh tông đõ đã có thõ rao truyõn Phúc Âm, khõp Đõ quõc La Mã, qua viõc viõt và gõi các thõ tín. Áp đõng lõi Chúa vào sõ truyõn giõo.

Sõ hình thành cõa Tân ãõc :

Thiên Chúa muõn mõc khõi cho nhõn lõi bõng ngôn ngõ loài ngõ ãõi.

Làm sao nhõng sách Tân ãõc ãõc trõ thành nhõng sách có thõ m quyõn và uy tín ?

a- Tín đõ đõu tiên dùng Thánh Kinh Cõu ãõc đõ hõc hõi Lõi Chúa.(I Tim 3: 16).

b- Ba tiêu chuõn đõ xác đõnh "quy đõnh", thõ quy: Tác phõm phõi bõt nguõn tõ các thánh tông đõ (Viõt bõi Sõ đõ) * Viõt bõi đõ tõ cõa tông đõ * Viõt trong thõi kõ các sõ đõ . Chõng tõ thành vãn cõa các Tông đõ , sõ đõ .

Thánh Kinh Tân ãõc đõõc lõng vào bõi cõnh cõa môt quõc gia nhõõc tiõu, y nhõ thân phõn cõa Đõng Cõu thõ . Qua lõch sõ và xõ hõi, chúng ta có thõ nói rõng bõ Kinh Tân ãõc đõõc mô tõ nhõ sau: có môt thân thõ Hyõp, sõc mõnh cõa Lamã, mang môt tinh thõn cõa Hêbrõ (Do Thái), và tâm linh là cõa Đõng Kitõ qua các giai đõnh nhõ sau:

1- The Septuagint : Vua Alexandre, Đõ Quõc Hy õp đã cho 72 hõc giõ đõch Kinh Thánh (Cõu ãõc) tõ Hêbrõ sang Hy õp gõi là "Bõn 70" đõõc đõch vào năm -250 BC -100 BC. Rõt quý giá đây là bõõc đõu cho sõ phõ biõn ngoài xõ Palestine.

2- Vulgate :Khi õng thánh Jerome đõch Thánh Kinh Cõu ãõc tõ Hy õp, và Tân ãõc tõ ngôn ngõ Aram,Hy õp sang tiõng Latinh vào năm 410 AD tõ Bêtlêhem, õng đõch trong 25 năm. Đây là

bản c đem Thánh Kinh đến toàn cộng đồng (Khi đi đến xứ thánh có thể chúng ta sẽ tham quan hang động nơi ông đã ở, tránh trong hang đá, sau ông bị giết vì tội dâm TK). Latin thời này như tiếng Anh ngày nay. Đây là bản Vulgate được dùng như nền tảng Kinh Thánh trong nhiều thế kỷ sau, (1500 năm sau) .

Sau Đế quốc Lamã, Thánh Kinh được phổ biến trong giáo hội Công giáo Lamã và Chính Thống toàn bộ Cộng đồng Tân được bằng tiếng Latin. Các dịch giả dịch ra ngôn ngữ địa phương cho một phần của Thánh Kinh từ thế kỷ 6-11 gồm các vị như : Augustine 596 AD, Caedmon 676 AD, Aldhelm 709 AD, Bede 735 AD, Alfred The Great 871AD ,Aldred 950 AD, Aelfric 955 AD , Normans Conquer 1066 AD.

3- Thế kỷ 14,15,16 Kinh Thánh được tiên dịch sang Anh, Pháp và Đức ngữ từ Đức . Các dịch giả John Wycliffe 1382, Erasmus 1516, William Tyndale 1525 AD được biết đến. Các phong trào cải cách đã cao việc áp dụng Kinh Thánh.

4- Công Đồng Vatican II 1962, đã cho phép dịch toàn bộ Thánh Kinh ra các ngôn ngữ địa phương.

Hiện nay, Thánh Kinh Việt Ngữ đã có khoảng 9 bản dịch khác nhau, do các hai giáo hội Công giáo và Tin Lành. (có thể có hơn mà tôi chưa được biết.)

1- Bản Thánh Kinh truyền thống, do thi sĩ Phan Khôi dịch 1926.

2- Bản dịch do Linh Mục Trần Đức Huân từ bản Vatican 1970- Imprimatur, Tổng Giám Mục Nguyễn Văn Bình.

3- Bản do Linh Mục Nguyễn Thế Thuần- Dòng Chúa Cộng đồng, từ bản Jerusalem Hy bá 1976- Chú ý in Imprimatur Phaolo Nguyễn Văn Bình 12-11-1975

4- Bản dịch điển Ý do Ms Lê Hoàng Phú 1998.

5- Bản "Các Giở Kinh Phụng Vụ" do Nhóm Phiên Dịch, 1998 Vietnamese Bible Society, Imprimatur: Phaolo Nguyễn Văn Bình và Gioan Baotixita Phạm Minh Mẫn.

6 - Bản dịch mới nhóm dịch thuật MS Tiễn sĩ Trữn Đào 2002 (dịch từ nguyên bản Hybálai và Hy Lạp.)

7- Phiên dịch và diễn nghĩa Thánh Kinh Tân Cựu Ước do Linh Mục Antôn Trữn Văn Kiêm 2006.

8- Bản Kinh Thánh Truyữn Thợng Hiữu Đính 2010- Liên hiữp Thánh Kinh Hiữ Việtnam.

9- Bản dịch do Ms Đợng Ngợc Báu 2012.

Kết Luận:

Trong cuộc hành trình đức thánh, chúng ta sẽ bước trên những vết chân các tông đồ trong thời Cựu Ước, thời kỳ mà màn cho Đợng Mêsia (Đợng Thiên Nhiệ m-CựuThợ) vào thế gian. Thiên Chúa chúng ta sẽ mang đến dân tộc Do Thái mà còn chuữn bản Hy Lạp hợp nhất các ngôn văn minh Á, Âu, Phi, và đã đức ra một thế giới thông khắp thế giới. Lamã gợm cả thế giới thành một đức quốc, và đức đức ng xá. Dân Do Thái bước lên lên giũ các ngôn, đem theo nhà hiữ, Thánh Kinh, chợ nghĩa đức thợn, đã làm cho bản phợng biữt hợ đang trông đợ Đợng Cựu thợ. Nhợ Vợy Thiên Chúa đã đức đợng cho cuộc trao truyữn Tin Mừng giũ a các ngôn. Sau hợ t ta cũng sẽ đợng bước trên bước chân chính Chúa Jêsus và các tông đợ đã đi qua, đợ chúng ta sẽ tiếp tục công viữc của Chúa Jêsus trên trợn thợ này và vua hòa bình sẽ hiữ lại.

Vũ Quý Vân biên soạn 5-2013

Thợ Tợch:

- Rose Book of Bible Charts,Time Lines - Rose Publishing 2005.Trang 21-30

- Liên Hội u Đ c San tháng 10- 2010. Vietnamese World Christian Fellowship Inc.

- Tân c L c Kh o I- VBTS - GS: Nguyễn Ngọc Long.Trang 20-27